

NGUYỄN MINH TUẤN

MODULE GDTX

21

**THIẾT KẾ GIÁO ÁN
ĐIỆN TỬ VÀ SỬ DỤNG
PHẦN MỀM DẠY HỌC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Một trong những vấn đề hạn chế hiệu quả ứng dụng CNTT trong giáo dục đó là GV còn thiếu kiến thức, kĩ năng thiết kế các bài giảng điện tử và khai thác phần mềm dạy học. Đối với GV giảng dạy ở các trung tâm GDTX càng hạn chế hơn do điều kiện CSVC còn thiếu (phòng máy, máy chiếu, máy tính,...), chưa được đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng CNTT trong dạy học, thiết kế bài giảng điện tử,...

Hệ thống mạng lưới các cơ sở GDTX trong những năm gần đây phát triển mạnh mẽ, hiện toàn quốc có trên 600 trung tâm GDTX và trên 10000 TTHTCĐ. Đội ngũ GV/hướng dẫn viên ở các TTHTCĐ hiện nay đa số làm kiêm nhiệm, chưa qua đào tạo về nghiệp vụ sư phạm (trừ GV biệt phái/cán bộ chuyên trách), còn hạn chế về kiến thức, kĩ năng sử dụng CNTT.

Vì vậy, module này hướng dẫn cho người học có được những kiến thức, kĩ năng từ đơn giản, cơ bản đến phức tạp, nâng cao cho phù hợp với nhiều đối tượng người học. Nội dung module tập trung vào các kiến thức như: khái niệm bài giảng điện tử, giáo án điện tử; một số phần mềm thường được sử dụng trong việc thiết kế bài giảng điện tử để sử dụng hoặc đang dùng phổ biến hiện nay (PowerPoint, Violet, Lecture Maker, Cativate,...) để GV GDTX có thể khai thác, sử dụng trong quá trình giảng dạy.



B. MỤC TIÊU

I. MỤC TIÊU CHUNG

Module này giúp GV hiểu được các khái niệm giáo án điện tử, bài giảng điện tử, PMDH; phân tích được thực trạng ứng dụng CNTT trong dạy học; biết cách thiết kế giáo án điện tử và sử dụng được một số PMDH phổ biến hiện nay.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Học xong module này, GV có khả năng:

1. Về kiến thức

- Trình bày được các khái niệm: giáo án điện tử, bài giảng điện tử, PMDH;

- Phân tích được thực trạng của hoạt động ứng dụng CNTT trong quá trình dạy học ở các trung tâm GDTX.
- Trình bày được quy trình thiết kế giáo án điện tử.

2. Về kĩ năng

- Sử dụng được một số phần mềm phổ biến hiện nay như: PowerPoint, Violet, Cativate,...
- Thiết kế được giáo án điện tử phục vụ cho bộ môn mình đang giảng dạy.

3. Thái độ

- Tích cực học tập và ứng dụng CNTT trong các hoạt động giảng dạy và công tác quản lí của mình.
- Sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ các đồng nghiệp cùng triển khai ứng dụng CNTT trong các hoạt động ở trung tâm GDTX.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1:

MỘT SỐ KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ LIÊN QUAN

Hoạt động: Tìm hiểu các khái niệm bài giảng điện tử, giáo án điện tử và một số thuật ngữ liên quan (1 tiết)

Bạn đã từng đọc những tài liệu về bài giảng điện tử, giáo án điện tử và có thể đã và đang sử dụng chúng, hãy nhớ lại và viết ra hiểu biết của mình về một số thuật ngữ:

* *Bài giảng điện tử là:*

* *Giáo án điện tử là:*

* *Học liệu điện tử là:*

* *Đào tạo điện tử là:*

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tự hoàn thiện những khái niệm vừa viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Khái niệm bài giảng điện tử, giáo án điện tử

a. Bài giảng điện tử

Bài giảng điện tử là một hình thức tổ chức bài lên lớp mà ở đó toàn bộ kế hoạch hoạt động dạy học đều được chương trình hoá do GV điều khiển thông qua môi trường Multimedia do máy vi tính tạo ra. Bài giảng điện tử không phải chỉ đơn thuần là các kiến thức mà học viên ghi vào vở mà

đó là toàn bộ hoạt động dạy và học – tất cả các tình huống sẽ xảy ra trong quá trình truyền đạt và tiếp thu kiến thức của học viên.

Hiện nay, khi nói đến bài giảng điện tử nhiều người quan niệm rằng đó là những bài trình chiếu PowerPoint, hiểu như vậy chưa chính xác. Bài giảng điện tử không phải là một công cụ để thay thế “bảng đen phấn trắng” mà nó phải đóng vai trò định hướng trong tất cả các hoạt động trên lớp, giúp cho học viên tích cực chủ động trong việc học tập để hình thành nên những kiến thức, kỹ năng.

Ở mức độ thấp của bài giảng điện tử là GV thực hiện giảng bài dưới sự hỗ trợ của bản trình diễn để tổ chức các hoạt động dạy học nhằm đáp ứng được mục tiêu của bài học.

Ở mức độ cao nhất của bài giảng điện tử là toàn bộ kịch bản dạy học của GV được số hoá, tạo nên một PMDH hoàn chỉnh có tương tác và khả năng quản lý. Đặc biệt là nó có thể thay thế vai trò của GV ở một số thời điểm nhất định.

b. Giáo án dạy học có ứng dụng CNTT

Để có được giáo án điện tử trước hết GV cần phải tiến hành soạn giáo án dạy học, trong trào lưu đổi mới PPDH hiện nay thì các giáo án này phải là *giáo án dạy học tích cực*, trong đó có thể hiện một số nội dung có ứng dụng CNTT&TT để giảng dạy. Theo PGS.TS. Ngô Quang Sơn: “*Giáo án dạy học tích cực có ứng dụng CNTT & TT là kế hoạch bài học, là kịch bản sư phạm đã được GV chuẩn bị chi tiết trước khi lên lớp, thể hiện được mối quan hệ sư phạm tương tác giữa GV với học viên, học viên với học viên và một số nội dung, kiến thức, kỹ năng quan trọng cần hình thành cho học viên trong quá trình dạy học lại quá trừu tượng đối với học viên mà các thiết bị dạy học truyền (tránh ánh giáo khoa, bản đồ, mô hình,...) không thể hiện nổi thì sẽ được số hoá (ứng dụng CNTT) và trở thành các thí nghiệm ảo, thí nghiệm mô phỏng, mô hình mô phỏng đơn giản hay các đoạn Video Clip... để trình chiếu trong thời gian rất ngắn cho học viên, đảm bảo phù hợp với nhu cầu nhận thức của học viên, giúp học viên tự mình chiếm lĩnh các kiến thức và kỹ năng mới”*.

Giáo án điện tử

Giáo án điện tử là kế hoạch bài học, là kịch bản sư phạm đã được GV chuẩn bị chi tiết trước khi lên lớp, thể hiện được mối quan hệ sư phạm tương tác giữa GV và học viên, học viên và học viên (giáo án dạy học tích cực) và một số nội dung kiến thức, kỹ năng quan trọng cần hình thành cho học viên lại quá trừu tượng đối với học viên mà các loại hình TBDH truyền thống không thể hiện nổi thì sẽ được số hoá và trở thành thí nghiệm ảo, thí nghiệm mô phỏng, mô hình mô phỏng... (tư liệu điện tử) và tạo được sự tương tác của học viên với các tư liệu điện tử này thông qua máy tính. Học viên có thể thay đổi các thông số đưa vào nội dung tư liệu điện tử đã có để thu được những kết quả nghiên cứu khác nhau. Các tư liệu điện tử này tạo được sự tương tác giữa học viên với máy tính, giúp học viên tự mình phát hiện kiến thức và hình thành kỹ năng mới.

Như vậy giáo án điện tử (hay giáo án dạy học tích cực điện tử) và giáo án dạy học tích cực có ứng dụng CNTT & TT có cùng bản chất nhưng ở hai mức độ ứng dụng CNTT&TT khác nhau.

Giáo án điện tử = giáo án dạy học tích cực + ứng dụng CNTT&TT mức cao

Khi ứng dụng CNTT&TT vào trong dạy học, các chuyên gia giáo dục của UNESCO PARIS và UNESCO PROAP chia thành ba mức độ ứng dụng như sau:

Mức độ 1: GV thiết kế các bài trình diễn điện tử bằng PowerPoint để học viên xem. Ở mức độ này, cán bộ quản lý giáo dục và GV chỉ cần biết tin học cơ bản là có thể thực hiện được. Với mức độ này học viên thụ động chỉ được NHÌN.

Mức độ 2: GV thiết kế giáo án dạy học tích cực và có ứng dụng CNTT&TT. Với mức độ này, trước hết GV xây dựng giáo án dạy học tích cực trong đó có một số yếu tố quá trừu tượng, khó hiểu đối với trình độ nhận thức của học viên mà với các TBDH truyền thống không thực hiện được thì được nhúng vào trong môi trường CNTT&TT để trở thành các thí nghiệm ảo, thí nghiệm mô phỏng, video clip... để học viên được NGHE, NHÌN dễ hiểu, dễ nhớ hơn. Ứng dụng CNTT&TT ở mức cơ bản.

Mức độ 3: GV thiết kế và sử dụng giáo án điện tử. Với mức độ này, đầu tiên GV thiết kế giáo án dạy học tích cực, sau đó những nội dung, kiến thức quá trừu tượng đối với học viên được nhúng vào môi trường CNTT&TT trở nên những thí nghiệm ảo, thí nghiệm mô phỏng, mô hình mô phỏng... tạo nên sự tương tác giữa học viên và máy tính để từ đó học viên học được những kiến thức, kĩ năng mới. Như vậy mức độ này học viên được: NGHE, NHÌN, TUONG TÁC. Ở mức độ này yêu cầu GV có kĩ năng tin học cao, đôi khi cần có sự hợp tác giữa GV bộ môn với các chuyên gia về CNTT&TT để xây dựng các giáo án điện tử.

2. Học liệu điện tử (Course-ware)

Các tài liệu học tập được số hoá theo một cấu trúc, định dạng và kích bản nhất định, được lưu trữ trên máy tính nhằm phục vụ việc dạy và học qua máy tính. Dạng thức số hoá có thể là văn bản, slide, bảng dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, video số, các ứng dụng tương tác,... và cả những tài liệu hỗn hợp gồm các dạng thức nói trên.

3. Số hoá bài giảng

Sử dụng một phần mềm để tạo một học liệu điện tử từ một tài liệu học thông thường. Kết quả của việc số hoá bài giảng là nhận được một học liệu điện tử.

4. Đào tạo điện tử (e-learning)

Đào tạo điện tử (e-learning) là đào tạo dựa trên các phương tiện điện tử. Với sự phát triển Internet và công nghệ WEB, ngày nay đào tạo điện tử được hiểu là đào tạo dựa trên máy tính và mạng máy tính với công nghệ WEB.

Đánh giá nội dung 1:

Câu 1: Thầy/cô hãy trình bày thế nào là bài giảng điện tử, giáo án điện tử; sự khác nhau giữa bài giảng điện tử và giáo án điện tử.

Câu 2: E-learning là gì? Đào tạo điện tử là gì?

Nội dung 2:

THỰC TRẠNG CỦA HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

Hoạt động: Phân tích thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục thường xuyên hiện nay (1 tiết)

Bạn có thể nêu thực trạng ứng dụng CNTT ở cơ sở GDTX của bạn:

* *Nhận thức của GV về sự cần thiết phải ứng dụng CNTT:*

* *Kỹ năng ứng dụng CNTT của GV:*

Bạn hãy đọc những thông tin dưới đây để rõ thêm bức tranh thực trạng ứng dụng CNTT ở các cơ sở GDTX hiện nay.

Thông tin phản hồi

1. Thực trạng nhận thức của giáo viên Giáo dục thường xuyên về ứng dụng công nghệ thông tin

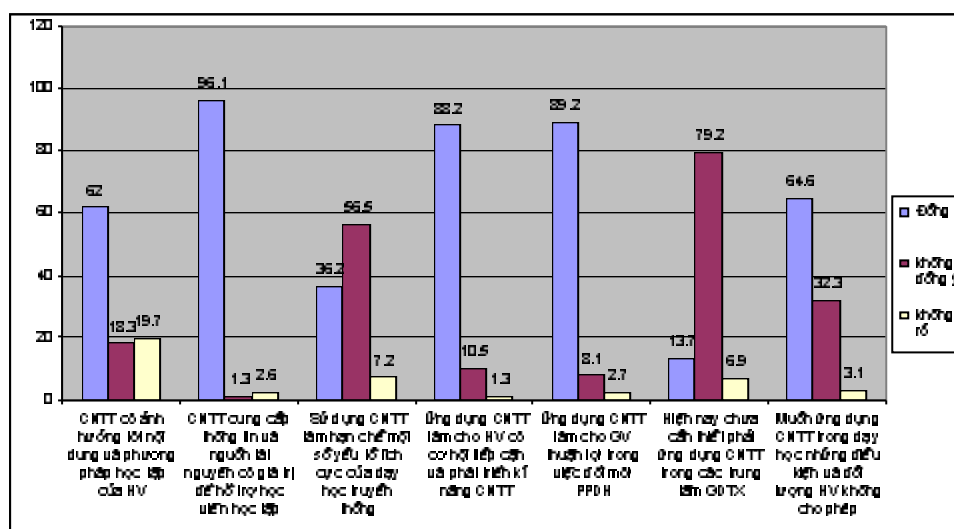
Những kết quả nghiên cứu về thực trạng ứng dụng CNTT trong GDTX của đề tài V2010-07 cho thấy bức tranh thực trạng như sau:

96,1% GV ở các trung tâm GDTX đều đồng ý quan điểm cho rằng CNTT cung cấp công cụ và nguồn tài nguyên có giá trị để hỗ trợ học viên học tập.

89,2% đồng ý với quan điểm ứng dụng CNTT làm cho GV thuận lợi hơn trong việc đổi mới PPDH.

88,2% đồng ý với quan điểm ứng dụng CNTT làm cho học viên có cơ hội tiếp cận và phát triển các kĩ năng về CNTT.

Về ứng dụng CNTT làm ảnh hưởng tới nội dung và phương pháp học tập của học viên có 62% ý kiến tán thành, 18,3% không đồng ý, đặc biệt có tới 19,7% số GV được hỏi chưa nhận thức được rõ ràng về tác động của CNTT.

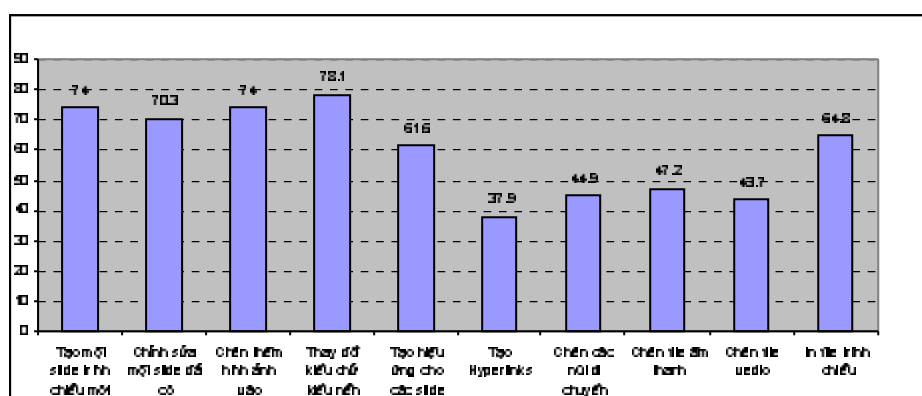


Biểu đồ 1. Nhận thức của GV về vai trò của ứng dụng CNTT

2. Kỹ năng sử dụng các chương trình trình chiếu

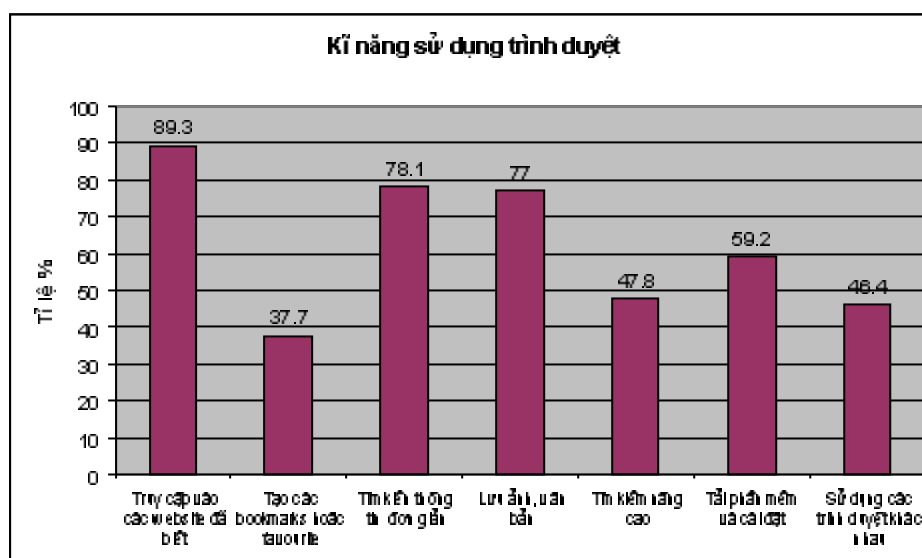
GV ở các trung tâm GDTX ứng dụng CNTT trong giảng dạy chủ yếu là sử dụng các phần mềm trình chiếu như PowerPoint hoặc Violet để hỗ trợ thiết kế bài giảng, trình chiếu trong các tiết dạy, cuộc thi GV dạy giỏi các cấp. Trình độ sử dụng các phần mềm trình chiếu của GV cũng còn nhiều

hạn chế, phần mềm thông dụng và hay được GV sử dụng nhất đó là phần mềm PowerPoint. Đa số GV có được những kỹ năng cơ bản như tạo một trình chiếu mới, biết nhập văn bản, thực hiện các thao tác cơ bản như chỉnh sửa font chữ, thay đổi màu sắc, chèn các hình ảnh vào slide, chỉnh sửa một slide đã có,... Tuy nhiên, Biểu đồ 2 dưới đây cho thấy chỉ có khoảng 40 – 50% GV thực hiện được những thao tác phức tạp hơn để có thể tạo ra các trình chiếu hấp dẫn, có tính tương tác như tạo các nút di chuyển, các liên kết/ hyperlinks, chèn file âm thanh, video, ...



Biểu đồ 2. Kỹ năng sử dụng các chương trình trình chiếu của GV

3. Kỹ năng sử dụng trình duyệt web



Biểu đồ 3. Kỹ năng sử dụng trình duyệt web